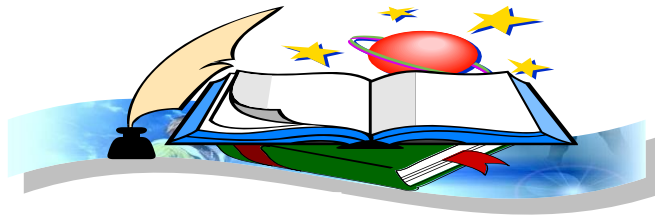


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ CHÂU



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Tên sáng kiến: **Một số biện pháp rèn tính tự quản cho học sinh lớp 1.**

Tác giả: **Nguyễn Thị Kim Huệ**

Đơn vị công tác: **Trường Tiểu học Phú Châu**

Chức vụ: **Giáo viên**

NĂM HỌC 2023 -2024

Phần 1: ĐẶT VẤN ĐỀ

I. TÍNH CẤP THIẾT PHẢI TIẾN HÀNH SÁNG KIẾN

1. Khách quan:

Bác Hồ đã từng nói: “ Có tài mà không có đức thì cũng trở thành người vô dụng”. Càng ngẫm chúng ta càng thấy câu nói của Bác đúng hơn bao giờ hết.

Một xã hội chỉ có tài mà không có đức liệu có văn minh?

Vâng, để xã hội ngày càng văn minh, trong sạch thì chúng ta những nhà tâm hồn phải xây dựng một nền móng vững chắc về tri thức và đạo đức ngay từ khi các em còn là học sinh Tiểu học, để tạo ra những thế hệ có đủ đức, đủ tài, có khả năng xây dựng đất nước thành một nước vững mạnh, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Muốn vậy thì chất lượng giáo dục phải được nâng cao và phát triển một cách toàn diện. Trong những năm gần đây cùng với sự đổi mới của đất nước Đảng ta rất quan tâm đến giáo dục. Trong Nghị quyết Trung Ương II khóa VIII Đảng đặt nhiệm vụ “Giáo dục là quốc sách hàng đầu”. Ngay trong luật giáo dục của đất nước ta cũng đã nêu: “Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển”. Điều đó chứng tỏ rằng: đây là sự quan tâm đặc biệt của Đảng, của Nhà nước đối với ngành giáo dục trong sự nghiệp trồng người. Chính vì vậy việc rèn tính tự quản cho các em góp phần tạo nên hiệu quả giáo dục toàn diện.

2. Chủ quan:

Công tác chủ nhiệm là một trong các hình thức mang tính nghệ thuật cao. Là giáo viên chủ nhiệm tôi luôn đặt câu hỏi: Rèn tính tự quản cho học sinh cần phải được tiến hành như thế nào để đạt hiệu quả? Điều quan trọng nhất trong việc rèn tính tự quản cho học sinh là gì? Vai trò của người giáo viên trong việc rèn tính tự quản này ra sao để đạt được kết quả cao? Xuất phát từ quan điểm một lớp học có nề nếp, kỉ luật sẽ có nếp học tập tốt. Muốn có nề nếp, kỉ luật tốt thì học sinh phải có ý thức tự quản, tự giác cao. Thực tế, nếu học sinh không có nề nếp thì việc giáo dục trên lớp không đạt hiệu quả cao. Vì vậy cần phải tạo cho học sinh thói quen tự học, tự kiểm tra, nhắc nhở nhau và thi đua làm tốt những yêu cầu của giáo viên và nhà trường đề ra. Lớp có ý thức tự quản sẽ giúp giáo viên chủ nhiệm rất nhiều trong công việc, nhất là những khi không có mặt giáo viên. Học sinh có được nếp tự quản tốt thì sẽ hình thành dần nhân cách một con người tốt, biết sống tự lập, luôn làm chủ được bản thân. Học sinh có ý thức tự quản tốt thì mọi phong trào của nhà trường, của Đội, các em đều tham gia nhiệt tình và đạt hiệu quả cao.

Chính vì vậy, chỉ có ở môi trường lớp học, các em được hoà mình, được học tập, được vui chơi, được cuốn hút vào các công việc chung của lớp. Chính ở lớp học, các em thấy mình được làm chủ mọi hành vi, được tôn trọng nên các em càng hoàn thiện dần về nhân cách. Nhất là với học sinh lớp 1 các em còn đang

bờ ngõ, chưa có sự nhận biết về hành vi của mình. Với những lý do trên đã thôi thúc tôi chọn đề tài “ **Một số biện pháp rèn tính tự quản cho học sinh lớp 1**” để nghiên cứu và thực nghiệm. Những ý tưởng trong đề tài này đã giúp tôi đạt kết quả tốt trong năm học 2023- 2024.

II. MỤC TIÊU CỦA SÁNG KIẾN

Tôi chọn nghiên cứu đề tài này là muốn tạo cho các em tính tự chủ, tự tin trong mọi công việc. Có ý thức tự quản, tự giác cao trong học tập cũng như trong rèn luyện. Từ đó gây hứng thú trong học tập, tập trung chú ý vào việc học của mình để nâng cao kiến thức, có đủ sức để học tiếp lên các lớp cao hơn. Đủ kiến thức cơ bản để áp dụng vào cuộc sống phục vụ bản thân cũng như để góp phần xây dựng quê hương, đất nước ngày một tươi đẹp hơn.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- Thời gian thực hiện: Năm học 2023-2024
- Đối tượng nghiên cứu: Học sinh lớp 1B.
- Phạm vi nghiên cứu: Học sinh Tiểu học

IV. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để thực nghiệm đề tài này tôi đã chọn các phương pháp chủ yếu sau:

1. Phương pháp quan sát.
2. Phương pháp điều tra giáo dục.
3. Phương pháp học theo nhóm.
4. Phương pháp nghiên cứu:
 - Phương pháp hỗ trợ:
 - Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia.
 - Phương pháp tổng kết kinh nghiệm giáo dục.

Phần 2: NỘI DUNG

I. HIỆN TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ

1. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Như chúng ta đã biết trong giáo dục, Tiểu học là bậc học nền tảng tạo cơ sở ban đầu cho các cấp học tiếp theo. Ở Tiểu học không chỉ dạy cho các em biết đọc, biết viết, biết làm tính mà còn giáo dục các em trở thành những con người Việt Nam có phẩm chất đạo đức cao đẹp. Để đạt được điều đó việc rèn tính tự quản cho các em giữ vai vô cùng quan trọng. Vì có ý thức tự quản tốt thì các em sẽ có nề nếp tốt, từ đó các em sẽ tự giác, tích cực hoàn thành công việc được giao trong học tập cũng như trong rèn luyện, tránh những thói hư, tật xấu để từ đó dần tự hoàn thiện mình.

2. CƠ SỞ THỰC TIỄN

2.1. Thực trạng của lớp chủ nhiệm:

Năm nay tôi được phân công giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1B. Cả lớp có 34 học sinh trong đó có 18 em nam và 16 em nữ. Các em đều ở nông thôn nên việc giao tiếp của các em còn hạn chế, chưa mạnh dạn, tự tin. Ở lớp, việc chấp hành nề nếp của các em chưa có vì các em mới từ mầm non lên chưa quen với nề nếp của Tiểu học. Các em còn tự do, lại rất hiếu động, mãi chơi nên dễ quên. Riêng lớp 1B của tôi số học sinh nam nhiều hơn nữ nên các em rất hiếu động vì vậy nề nếp xếp hàng, nộp bài đầu năm còn lộn xộn, chưa quy củ. Một số em còn đi học trễ, chưa thực hiện tốt nội quy của nhà trường và lớp học. Các em chưa biết tự quản khi giáo viên chuyển tiết, cũng như khi giáo viên đi hội ý hoặc tiếp phụ huynh. Các em chưa biết soạn sách vở, chưa tự mình chuẩn bị bài trước khi đến lớp dẫn đến hay quên sách vở đồ dùng, chưa chuẩn bị tốt bài trước khi đi học. Một số học sinh chưa lễ phép khi gặp thầy cô, người lớn tuổi. Vẫn còn một số em chưa thuộc bảng chữ cái, một số em lười tập trung, hay làm việc riêng trong giờ học.

2.2. Thực trạng của phụ huynh:

Hầu hết bố mẹ các em đều là nông dân nên trình độ dân trí chưa cao. Vì thế đa số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập và rèn ý thức của các em. Một thực tế nữa là những năm gần đây nhiều gia đình có bố mẹ đi nước ngoài làm ăn con cái ở nhà với ông bà nên sự quan tâm đến các em còn hạn chế. Nhiều gia đình thuộc hộ khó khăn trong xã nên đời sống còn gặp rất nhiều khó khăn như: em Nhật. Có những em có hoàn cảnh rất đặc biệt, bố mẹ bỏ nhau phải ở với ông bà như em Đăng, em Tiến. Vì vậy mà ý thức tự quản của các em còn thấp.

Từ thực trạng trên, để rèn ý thức tự quản cho học sinh, người thầy phải có tâm huyết, dứt khoát, quan tâm đến mọi đối tượng học sinh của lớp. Bên cạnh

đó, người thầy phải biết bao dung, biết lắng nghe ý kiến của học sinh, biết làm một người bạn tốt của học sinh.

2.3. Kết quả khảo sát đầu năm học 2023-2024

Qua khảo sát đầu năm tôi có bảng thống kê như sau:

Số học sinh được khảo sát	34 em
Kết quả	
Số học sinh có ý thức xếp hàng ra vào lớp	21 em (61,8 %)
Số học sinh có ý thức trong giờ truy bài	15 em (44,1 %)
Số học sinh tự giác tham gia công việc ở lớp, ở trường	19 em (55,9%)
Số học sinh tự tin trong giao tiếp	15 em (44,1 %)
Số học sinh tự giác tập trung cho nhiệm vụ học tập không cần nhắc nhở	14em (41,2 %)
Số học sinh có tinh thần đoàn kết với bạn	22em (64,7 %)

II. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. BIỆN PHÁP 1: TÌM HIỂU HOÀN CẢNH HỌC SINH

Việc tìm hiểu hoàn cảnh học sinh giúp tôi rất nhiều trong việc rèn tính tự quản cho học sinh. Vì vậy ngay từ khi được phân công giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1B tôi đã phải làm công tác điều tra cơ bản về học sinh. Việc làm đó thông qua hồ sơ từ mầm non chuyển lên. Qua ý kiến của giáo viên mầm non về tình hình chung của lớp và một vài cá nhân cụ thể tiêu biểu.

Bên cạnh đó, qua những buổi tiếp xúc đầu năm, tôi luôn gần gũi chuyện trò với học sinh để tìm hiểu hoàn cảnh xuất thân của các em. Những học sinh có đạo đức tốt, gương mẫu sẽ được lựa chọn làm cán sự lớp. Những học sinh đó được bố trí ngồi đều ở khắp lớp để theo dõi, nhắc nhở và làm gương cho các bạn khác. Những học sinh nghịch ngợm, hiếu động, sẽ được ngồi ở những vị trí giáo viên dễ quan sát nhất. Từ đó kìm hãm bớt sự hiếu động của các em. Những em học yếu được ngồi gần cán sự lớp để xây dựng các đôi bạn cùng tiến, các em kèm cặp hướng dẫn nhau học khi tự ôn bài, khi hoạt động nhóm.

Qua tìm hiểu, tôi thấy một số em có hoàn cảnh đặc biệt, bố mẹ bỏ nhau phải ở với ông bà như em Đăng, em Tiến. Có em gia đình gặp nhiều khó khăn như em Nhật. Bên cạnh đó, một số em rất hiếu động nhưng lại rất thích được động viên, khen ngợi những việc làm tốt dù rất nhỏ. Đó là các em Bảo, em Thiện Nhân, em Đăng, em Khôi, em Dương..... Từ đó tôi có những biện pháp giáo dục phù hợp với từng đối tượng học sinh.

2. BIỆN PHÁP 2: XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN SỰ LỚP

Để lớp đi vào nề nếp tôi đã chú ý đến biện pháp “Xây dựng đội ngũ cán sự lớp.” Biện pháp này đã giúp tôi rất nhiều trong việc rèn tính tự quản cho học sinh. Tôi đã tiến hành biện pháp này như sau:

2.1. Lựa chọn:

Ngay từ đầu năm học, tôi đã chú ý xây dựng đội ngũ cán sự lớp. Lựa chọn các em có đủ các yêu cầu cơ bản:

- Lực học khá, giỏi, đạo đức tốt, gương mẫu.
- Có uy tín với bạn bè.
- Mạnh dạn, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc được giao.
- Có khả năng tổ chức, tập hợp các học sinh khác.

2.2. Huấn luyện:

* Huấn luyện là phương pháp làm việc cho từng đối tượng. Mỗi cán sự lớp thường chỉ mạnh ở một số mặt. Em nào có khả năng ở lĩnh vực nào tôi phân công và bồi dưỡng chuyên sâu mặt đó.

Ví dụ:

- Những em có khả năng bao quát lớp, gương mẫu, có uy tín nhất, học lực khá hoặc giỏi, nói năng to, rõ, dứt khoát bồi dưỡng làm lớp trưởng (Thông).

- Những em học giỏi, nhiệt tình, có uy tín, nói năng lưu loát, tôi bồi dưỡng làm lớp phó học tập (Khánh).

- Những em hoạt bát, nhiệt tình, năng nổ, gương mẫu, tôi bồi dưỡng làm lớp phó lao động, văn nghệ(My).

- Những em học khá, giỏi nhất nhóm, có uy tín được bồi dưỡng làm nhóm trưởng để tổ chức cho các học sinh khác tham gia hoạt động nhóm khi học, khi ôn bài.(Hưng, Hà Vy, Quỳnh, Uyên, Dũng...))

* Có sổ theo dõi thường xuyên, hướng dẫn cách kẻ sổ thật khoa học, đầy đủ, hợp lý.

* Phân công việc phù hợp với từng cán sự lớp, từ lớp trưởng đến nhóm trưởng.

Sau khi đã quen với công việc, để phát huy tính tự quản, chủ động sáng tạo của các em, tôi cho các em tự tổ chức các giờ truy bài, sinh hoạt, giờ ngoại khóa, nề nếp tự chăm hoa.... Các em tự tổng kết khen, chê và đề ra biện pháp thiết thực để hoàn thành mục tiêu thi đua của Đội. Tôi - Giáo viên chủ nhiệm - giữ vai trò là người quan sát, đóng góp ý kiến ở cuối buổi.

2.3. Đề cao vai trò của cán sự lớp:

Để phát huy tính tự quản, tôi giao cho ban cán sự lớp tự quản lý, điều hành, theo dõi các hoạt động của lớp như: truy bài, lao động vệ sinh sân trường, chăm hoa nhất là khi không có giáo viên chủ nhiệm.

Qua quá trình thực hiện, một số em làm rất tốt như:

- Nguyễn Đức Thông lớp trưởng.

- Bùi Bảo Khánh lớp phó phụ trách học tập.
- Nguyễn Hà My phụ trách lao động, văn nghệ.

Em: Nguyễn Hà Vy, Nguyễn Thị Diễm Quỳnh, Nguyễn Phương Linh, Bùi Đức Cường, Nguyễn Đăng Dương... là nhóm trưởng các nhóm đã tổ chức tốt việc hoạt động nhóm.

3. BIỆN PHÁP 3: XÂY DỰNG LÒNG TIN ĐỐI VỚI HỌC SINH

Xây dựng lòng tin đối với học sinh là rất quan trọng. Để các em có lòng tin trong việc rèn tính tự quản thì người thầy phải là tấm gương sáng để các em noi theo. Ngay những ngày đầu năm học tôi phải luôn bám sát lớp, luôn phải đến sớm để chỉ bảo, uốn nắn đưa dần các em vào nề nếp. Tôi phải là người công tâm, biết lắng nghe ý kiến của học sinh từ nhiều chiều, phân xử công bằng, hợp lý.

Khi học sinh mắc lỗi, tôi luôn phải phân tích để các em tự nhận ra lỗi, thấy được tác hại của việc làm sai. Từ đó cho học sinh tự tìm biện pháp sửa chữa. Qua đó học sinh cũng thấy tự tin hơn và càng ngày các em càng hoàn thiện nhân cách hơn.

Song song với những biện pháp trên, giáo viên luôn động viên, khen ngợi những cá nhân, nhóm có thành tích sau mỗi tuần, mỗi tháng và mỗi kì học. Từ đó kích thích các em phấn đấu đạt những thành tích cao hơn.

4. BIỆN PHÁP 4: XÂY DỰNG ĐÔI BẠN CÙNG TIẾN

Ngay từ đầu năm học, tôi đã phân loại học lực từng đối tượng học sinh. Sau đó giao cho các em học khá, giỏi kèm cặp các em học yếu trong giờ truy bài và các giờ tự học. Qua bài kiểm tra đầu năm và 2 tuần dạy trực tiếp, tôi đã chọn ra các em học yếu như sau:

1. Nguyễn Bảo Nhân yếu cả Toán và Tiếng Việt.
2. Nguyễn Minh Bảo yếu cả Toán và Tiếng Việt.
3. Chu Văn Thiện Nhân yếu cả Toán và Tiếng Việt.
4. Nguyễn Hải Đăng yếu Tiếng Việt.
5. Dương Gia Như yếu Tiếng Việt.
6. Bùi Đăng Toàn yếu tiếng Việt.

Song song với việc chọn các em học yếu, tôi cũng chọn được các em học khá, giỏi như sau:

1. Nguyễn Đức Thông
2. Bùi Bảo Khánh
3. Nguyễn Thị Diễm Quỳnh
4. Nguyễn Hà Vy
5. Lê Nhã Uyên
6. Bùi Đức Cường

Tôi phân công cụ thể em học khá kèm trực tiếp từng bạn học yếu. Tôi phân công các em đó ngồi chung bàn để thuận lợi việc kèm cặp giúp đỡ nhau. Cụ thể các đôi bạn cùng tiến được thành lập như sau:

1. Thông – Bảo
2. Khánh – Bảo Nhân
3. Quỳnh – Đăng
4. Hà Vy – Toàn
5. Uyên – Gia Như
6. Cường – Thiện Nhân

Ngoài 6 đôi bạn cùng tiến có 1 trong 2 bạn học lực yếu, tôi cũng xây dựng các đôi bạn cùng tiến có học lực trung bình và khá. Các em hỗ trợ bổ sung kiến thức cho nhau trong giờ tự học, trong giờ truy bài. Cụ thể có thêm 5 đôi bạn cùng tiến khác như sau:

1. Trang – Phúc Hưng
2. Tường Vy – Mạnh
3. Dương – Quyên
4. Khôi – Quý
5. Huyền – Ngọc Vy

Tôi lên lịch kèm cặp cụ thể trong giờ truy bài như sau:

- Thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu ôn tập môn Tiếng Việt
- Thứ Ba, thứ Năm ôn Toán

***Lịch ôn môn Tiếng Việt:** Những ngày đầu năm tôi cho các em kiểm tra bảng chữ cái. Bạn nào chưa thuộc về nhà đọc lại và viết ra giấy 3 lần. Mỗi ngày chỉ cần thuộc năm chữ cái. Ngày kế tiếp ôn năm chữ cái tiếp theo. Cứ như vậy cho đến khi thuộc cả bảng chữ cái. Những ngày tiếp theo tôi hướng dẫn các em học khá, giỏi kèm các bạn rèn chữ. Các em học khá, giỏi kết hợp với cô giáo chỉ ra điểm yếu của các bạn viết chưa đẹp. Viết chưa đẹp vì lí do gì? Viết sai chính tả, viết chưa đủ cự li, cỡ chữ hay chữ chưa ngay ngắn... Mỗi ngày chỉ cần viết từ 2 đến 4 từ, rồi tăng dần viết cả câu. Lần đầu chưa được thì viết lại lần 2, lần 3... đến khi nào đạt yêu cầu mới chuyển sang bài khác.

***Lịch ôn môn Toán:** Ngay từ đầu tôi cho các em ôn lại các chữ số từ 0 đến 10, sau khi đã thuộc lòng các chữ số tôi cho các em viết từng chữ số. Những buổi tiếp theo tôi cho các em học yếu làm lại các bài tập ở tiết trước từ dễ đến khó. Riêng tiết ôn tập có thể làm bài mới vì các em đã nắm được cách làm ở tiết trước.

5. BIỆN PHÁP 5: TỔ CHỨC LỚP HỌC THÂN THIỆN NHƯ GIA ĐÌNH

Thực hiện theo đúng chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo: **“Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Trường học thân thiện - học sinh tích cực”**. Từ

năm học 2023-2024, theo kế hoạch của nhà trường cùng Hội cha mẹ học sinh, tôi tổ chức cho học sinh tự trang trí lớp học phù hợp với lứa tuổi học sinh Tiểu học. Trên tường, cửa sổ xung quanh lớp, học sinh trang trí hoa dây, hoa chùm. Cuối lớp là các sản phẩm của các em ở môn Mỹ thuật, Toán, Tiếng Việt và điều em muốn nói. Ở góc lớp và hành lang, các em trồng các chậu cảnh, hoa, lá đưa thiên nhiên vào trong lớp học.

Ngoài ra, tôi tổ chức sinh nhật tập thể cho các em. Do khả năng kinh tế của các em có hạn nên mỗi năm tôi tổ chức sinh nhật cho các em làm 4 lần. Các em có ngày sinh gần nhau được tổ chức chung một lần.

- **Lần 1:** các em sinh vào các tháng 7, 8, 9 được tổ chức vào cuối tháng 9
- **Lần 2:** các em sinh vào các tháng 10, 11, 12 được tổ chức vào cuối tháng 12
- **Lần 3:** các em sinh vào các tháng 1, 2, 3 được tổ chức vào cuối tháng 3
- **Lần 4:** các em sinh vào các tháng 4, 5, 6 được tổ chức vào cuối tháng 5.

Mỗi lần sinh nhật đều có Bánh Ga - tô, Nến, Bánh kẹo và Quà cho các em được sinh nhật.

Chương trình mỗi buổi sinh nhật được tổ chức như sau:

1. Bạn lớp trưởng lên tuyên bố lí do, mời các bạn có tên được tổ chức sinh nhật lên hàng ghế danh dự.
2. Hai bạn được sinh nhật đại diện tiến hành đốt nến và pháo hoa
3. Khi pháo cháy hết cả lớp hát chung bài Chúc Mừng Sinh Nhật 2 lần bằng tiếng Anh và tiếng Việt.
4. Mời cô giáo chủ nhiệm tặng quà cho các bạn được sinh nhật.
5. Cô giáo chủ nhiệm hỗ trợ các bạn sinh nhật cắt Bánh Ga - Tô. Các bạn được sinh nhật bê đi mời các bạn khác trong lớp.
6. Các bạn được sinh nhật cắt bánh kẹo, hoa quả đi mời các bạn khác.
7. Khi đã chia xong bánh và kẹo các em về chỗ ngồi tiến hành mời cô, mời các bạn rồi liên hoan tập thể.
8. Trong khi liên hoan, bạn nào có bài hát hoặc bài thơ thì lên hát hoặc đọc chúc mừng các bạn.
9. Buổi sinh nhật kết thúc bằng bài hát: Lớp chúng ta đoàn kết.

Trong mỗi lần tổ chức sinh nhật, bao giờ tôi cũng để dành lại một phần bánh kẹo chia cho các em được tổ chức sinh nhật hoặc các em có em bé mang về làm quà. Qua các lần sinh nhật phụ huynh và học sinh đều rất vui, phấn khởi. Nhiều em bộc lộ cảm xúc: “Từ bé em chưa được dự buổi sinh nhật nào đông và vui như thế này”. Tôi cũng nghĩ việc tổ chức các hoạt động làm cho các em vui và yêu quý tập thể lớp là thành công của giáo viên chủ nhiệm.

Ngoài ra để thực hiện tốt biện pháp này tôi đưa ra một số yêu cầu sau:

- 1 Đi học đều, đúng giờ. Nghỉ học phải có giấy phép của bố mẹ.

2. Lớp học phải được trang trí đẹp, phù hợp.
3. Phải sử dụng có hiệu quả đồ dùng học tập.
4. Lớp học phải sạch sẽ trong suốt buổi học, bàn ghế ngay ngắn, không có học sinh xả rác bừa bãi.
5. Luôn nói lời hay, làm việc tốt, không nói tục, chửi thề, phải luôn hòa nhã với bạn bè và giúp đỡ nhau trong học tập.
6. Lớp học phải an toàn, không chơi trò chơi nguy hiểm.
7. Học sinh phải tích cực tham gia các hoạt động tập thể, rèn kỹ năng sống, giữ gìn vệ sinh môi trường, cam kết không vi phạm luật giao thông.
8. Học sinh phải học đủ các môn theo quy định, chất lượng học tập ngày càng được nâng cao.
9. Lớp học là môi trường bình đẳng không phân biệt giàu nghèo.
10. Tích cực tham gia các hoạt động từ thiện.

Hằng ngày, tôi nhắc nhở các em thực hiện tốt theo 5 điều Bác Hồ dạy và 10 yêu cầu của “lớp học thân thiện – học sinh tích cực”. Khi có học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ, tôi yêu cầu em đó đọc lại 5 điều Bác Hồ dạy và nêu rõ nhiệm vụ nào mình chưa làm được để sửa chữa, khắc phục. Nhờ vậy, các em mới tự giác thực hiện, số lượng học sinh vi phạm nội quy của nhà trường, của lớp ngày càng giảm dần.

Từ môi trường học tập thân thiện đó, chất lượng học tập của lớp ngày càng được nâng cao.



Hình ảnh các con chúc mừng sinh nhật bạn.

6. BIỆN PHÁP 6: XÂY DỰNG CÁC NHÓM TỰ QUẢN KHI THAM GIA HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Trong mỗi năm học nhà trường thường tổ chức cho học sinh đi tham quan các danh lam thắng cảnh hoặc các di tích lịch sử. Mỗi lần chuẩn bị đi là phụ huynh và thầy cô đều lo lắng đảm bảo an toàn cho các em. Lo các em mãi chơi tách đoàn bị lạc đường, bị tai nạn...Tôi đã giải tỏa việc lo lắng đó bằng cách chia nhóm cho các em tự quản, tự bảo vệ nhau trong quá trình tham quan.

Đầu tiên tôi chọn các em có uy tín, có trách nhiệm làm nhóm trưởng.

Tiếp theo tôi cho các em khác tự chọn nhóm mình thích. Em thích, tin tưởng bạn nhóm trưởng nào thì ghi tên vào nhóm đó. Kết quả lớp tôi được chia thành bốn nhóm do các em nhóm trưởng Hà Vy, Tường Vy, Đức Thông, Đăng Dương đã hoạt động rất hiệu quả. Qua lần đi trải nghiệm tại K9 và 54 dân tộc vừa rồi các em thu được nhiều thành quả:

- Các em đã có ý thức tự lập hơn khi lần đầu tiên xa nhà không có bố mẹ đi cùng.
- Các em biết hợp tác với các bạn trong nhóm và bạn nhóm trưởng. Biết tự bảo vệ và giúp đỡ nhau. Qua đó thắt chặt thêm tình đoàn kết trong tập thể lớp.
- Trước khi đi trải nghiệm, tôi cho các em báo cáo với gia đình về nhóm tự quản. Bố mẹ các em rất yên tâm, tin tưởng vào thầy cô và các nhóm tự quản của các con mình. Trong quá trình đi trải nghiệm gần như không có phụ huynh nào gọi điện hỏi thăm lo lắng đến sự an toàn của con mình.
- Ở đây các em được trải nghiệm rất nhiều hoạt động và trò chơi như: Thăm K9 khu di tích lịch sử nơi Bác Hồ đã từng ở. Ngoài ra các em được thăm quan 54 dân tộc của nước Việt Nam. Tại đây các em được tham gia các trò chơi bổ ích. Ngoài hoạt động trải nghiệm các em còn được tham gia các hoạt động khác như ngày hội đọc sách và trưng bày sản phẩm STEM, trình diễn thời trang.....Ở sân chơi này các em đã bộc lộ được những tài năng của mình. Các em đã cùng nhau chọn những cuốn sách, cuốn truyện mà mình yêu thích để đọc. Không những thế bằng tài năng của mình các em còn tham gia làm các sản phẩm STEM qua các bài mà các em đã học như: Đồng hồ tiện ích, Bông hoa bằng cộng(Môn Toán) Vòng xoay kỳ diệu (Môn Tiếng Việt), Đèn giao thông (Môn Tự nhiên – Xã hội)v.v.. Các em đã tham gia dự thi sản phẩm STEMM cấp Huyện và đạt giải Ba. Qua mỗi lần hoạt động trải nghiệm, tôi thấy các em đã trưởng thành lên rất nhiều.

Một số hình ảnh các con tham gia hoạt động trải nghiệm



Các con tham gia trải nghiệm tại 54 dân tộc



Các con tham gia trải nghiệm tại K9.



Các con tham gia Ngày hội đọc sách tại trường.



Các con tham gia biểu diễn thời trang tái chế.



Các con tham gia biểu diễn thời trang học đường.



Các con tham gia Ngày hội STEM tại trường.



Con Bảo Khánh tham dự thi sản phẩm STEM cấp Huyện



Giải Ba sản phẩm STEM cấp Huyện

7. BIỆN PHÁP 7: PHỐI HỢP VỚI TỔ CHỨC ĐỘI, SAO NHI ĐỘNG VÀ CÁC LỰC LƯỢNG NGOÀI NHÀ TRƯỜNG.

*** Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đội, Sao nhi đồng trong nhà trường.**

Tôi thường xuyên phối hợp với Đội, sao trong trường, từ đó hình thành và rèn luyện các hành vi, thói quen đạo đức, góp phần phát triển nhân cách. Ngoài ra, cùng Đội xây dựng cho các em một nề nếp sinh hoạt khoa học, đúng giờ, chính xác thông qua điểm mà Đội Sao đỏ chấm trong việc thực hiện tốt các quy định, nội quy của nhà trường.

*** Phối hợp với giáo viên bộ môn.**

Bên cạnh đó việc phối hợp với giáo viên bộ môn cũng là việc làm cần thiết của GVCN để nắm bắt tình hình học tập của học sinh lớp mình cũng như quá trình thực hiện nội quy trong các giờ học. Từ đó, GVCN có kế hoạch bồi dưỡng kịp thời, giúp các em phát triển một cách hoàn thiện hơn năng lực của mình. Thông qua phương pháp này GVCN có thể phân loại được tình hình học tập, đạo đức của từng em trong lớp mình.

*** Phối hợp với cha mẹ học sinh.**

Một trong những yêu cầu quan trọng của công tác chủ nhiệm lớp là phải có sự kết hợp chặt chẽ với gia đình học sinh trong việc giáo dục đạo đức của các em. Tôi thường xuyên liên hệ với phụ huynh học sinh (bằng các hình thức điện thoại trực tiếp, dùng tin nhắn điện tử, sổ liên lạc). Có những trường hợp giáo viên chủ nhiệm phải đề nghị ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp quan tâm tạo điều kiện về vật chất tinh thần cho lớp hoạt động. Để làm được việc này giáo viên chủ nhiệm cần kịp thời liên lạc với ban đại diện cha mẹ học sinh khi có những tình huống nảy sinh. Qua đó tôi có thể thường xuyên trao đổi về kết quả giáo dục của học sinh cho phụ huynh các em. Và ngược lại qua thông tin của phụ huynh học sinh tôi cũng nắm được tình hình cụ thể của từng em để điều chỉnh các biện pháp giáo dục cho hiệu quả.

*** Phối hợp với Đoàn Thanh niên địa phương.**

Ngoài thời gian ở trường các em về nhà sinh hoạt với địa phương, nhất là thời gian nghỉ hè sắp đến nên tôi quyết định phối hợp cùng Đoàn thanh niên xã tổ chức sinh hoạt cho các em. Tôi trao đổi với Đoàn xã tâm tư, nguyện vọng của từng em giúp Đoàn xã tổ chức sinh hoạt phù hợp, thiết thực cho các em. Từ đó giúp các em mạnh dạn hơn trong giao tiếp xã hội.

III. KẾT QUẢ SAU KHI ÁP DỤNG

- Sau một tháng lớp có chuyển biến rõ rệt về ý thức tự quản, xếp hàng đầu và cuối giờ nhanh, thẳng hàng.
- Cuối kì 1 và cuối năm học lớp 1B luôn xếp số 1 về nề nếp và được nhà trường khen thưởng lớp có nề nếp tự quản tốt.

Sau đây là bảng có so sánh đối chứng kết quả:

Kết quả \ Thời gian	Đầu năm học	Cuối năm học
Số học sinh đi học đúng giờ, mang đủ đồ dùng học tập, có ý thức trong xếp hàng ra vào lớp.	21 em (61,8 %)	34 em (100%)
Số học sinh có ý thức trong giờ truy bài.	15 em (44,1%)	34 em (100%)
Số học sinh tự giác tham gia công việc ở lớp, ở trường.	19 em (55,9%)	32 em (94,1%)
Số học sinh tự tin trong giao tiếp	15 em (44,1 %)	28 em (82,4%)
Số học sinh tự giác tập chung cho nhiệm vụ học tập, không cần nhắc nhở.	14 em (41,2 %)	30 em (88,2%)
Số học sinh có tinh thần đoàn kết với bạn.	22 em (64,7 %)	34 em (100%)

Qua bảng so sánh tôi thấy các em có tiến bộ rất nhiều trong việc rèn tính tự quản. Kỹ năng giao tiếp của các em trôi chảy, lưu loát hơn; các em tự tin hơn trong giao tiếp, học tập; mạnh dạn trao đổi những khó khăn vướng mắc với giáo viên chủ nhiệm.

- Số học sinh đi học trễ và quên đồ dùng học tập ở nhà đã giảm, so với đầu năm không còn trường hợp nào vi phạm thường xuyên, chỉ có 1 đến 2 trường hợp thỉnh thoảng vi phạm.

- Các em tập trung nghe cô giảng bài tăng cao, đầu năm có tới 19 em không chú ý nghe giảng, đến thời điểm này chỉ có 4 em là thỉnh thoảng lơ là, chưa chú ý. Nhờ việc học có tiến bộ nên các em ham học hơn, đa số các em làm bài nhanh hơn. Các em biết vâng lời thầy cô, biết giúp đỡ bạn bè, hình thành tính đoàn kết cho các em.

- Các em đã biết tự giác tập trung thực hiện các nề nếp, quy định của nhà trường như xếp hàng ra vào lớp, tập thể dục, chào cờ trật tự hơn. Đầu năm, có đến 13 em không chịu xếp hàng theo hiệu lệnh, hay tập thể dục nghiêm túc thì giờ chỉ còn 1- 2 em là chưa nghiêm túc cần sự nhắc nhở của ban cán sự.

- Các em cũng chấm dứt hiện tượng ồn ào khi không có giáo viên, hoặc khi chuyển tiết so với đầu năm chỉ còn khoảng 2 - 3 em. Đó một phần là nhờ ban cán sự tự quản đã làm tốt công việc của mình.

Với những thay đổi trên, lớp tôi đã đạt được một số thành tích tốt như sau:

- Về phẩm chất, năng lực:

Số học sinh thực hiện tốt thường xuyên là 34 em = 100%

- Về học lực:

+ Khen thưởng toàn diện là 12 em = 35,3 %

+ Khen thưởng từng mặt là 7 em = 20,6 %

+ Hoàn thành chương trình học ở kì I là 33/34 em = 97,1 %

- Về thể dục, thể thao: Xuất phát từ nề nếp tự quản tốt nên các phong trào khác lớp 1B đều tham gia rất nhiệt tình. Cũng chính vì có nề nếp tự quản tốt nên các

em chủ động thi đấu rất nhiệt tình, sáng tạo. Kết quả đạt được thành tích rất cao: Thi kéo co đạt giải Nhất, biểu diễn thời trang đạt giải Nhì.

- **Các phong trào khác của Đội:** lớp 1B đều tham gia rất hào hứng và đạt kết quả cao như:

- + Thi đua giành nhiều điểm tốt
- + Tham gia kế hoạch nhỏ đạt 100% với số tiền là 350 000đ.
- + Tham gia ủng hộ “Tết vì bạn nghèo” với số tiền là: 190 000đ.
- + Tham gia ủng hộ người khuyết tật với số tiền là 170 000đ.
- + Tham gia ủng hộ chương trình: Quyền vợ yêu thương được 75 quyền vợ.
- + Ủng hộ quỹ chất độc màu da cam 100 % các em tham gia.

- Sự cố gắng của tập thể lớp 1B đã được nhà trường và Đội ghi nhận đó là niềm tự hào cho tập thể lớp.

- Đã xây dựng và duy trì được nếp tự quản trong và ngoài lớp đó là:

- + Nếp xếp hàng đầu và cuối buổi
- + Nếp truy bài đầu buổi học
- + Nếp tự quản khi giáo viên vắng mặt
- + Nếp sinh hoạt cuối tuần

Một số em đầu năm chưa ngoan nay đã tiến bộ rõ rệt như các em:

- + Chu Văn Thiện Nhân
- + Nguyễn Minh Bảo
- + Bùi Hải Đăng

IV. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiệu quả khoa học:

Rèn ý thức tự quản cho học sinh là một yếu tố quan trọng, được tổ chức một cách khoa học, giúp cho các em tính tự quản, chủ động, sáng tạo, mạnh dạn hơn trong học tập và tham gia các hoạt động một cách tích cực hơn.

Thông qua tập thể lớp kết hợp với các hoạt động của Đội, dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm, giáo dục ý thức tự quản còn có tác dụng hình thành nhân cách cho học sinh. Giúp các em biết học tập và noi gương những hành vi tốt, cử chỉ đẹp của các bạn trong lớp mình.

Tất cả những điều đó sẽ giúp các em trở thành những công dân mới, có tinh thần trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỷ luật, đáp ứng được yêu cầu về con người mới trong tương lai.

2. Hiệu quả về kinh tế: Mặc dù hiệu quả kinh tế trực tiếp của sáng kiến rất khó đánh giá định lượng cụ thể, tuy nhiên có thể chỉ ra một số lợi ích kinh tế như sau:

- Giảm thiểu việc mua và phụ thuộc vào nguồn tài liệu.
- Giảm thiểu thời gian trên lớp của giáo viên.

- Bên cạnh đó, là những hiệu quả gián tiếp về mặt kinh tế như nâng cao hiệu suất công việc của giáo viên và học sinh, giúp học sinh hứng thú hơn trong học tập, tự tin trong giao tiếp. Hiệu quả kinh tế lớn nhất đó là giúp các em trở thành những con người có ích cho xã hội, là thế hệ tương lai của đất nước xây dựng xã hội Việt Nam phồn vinh và hạnh phúc xứng danh với các nước trên thế giới.

3. Hiệu quả về mặt xã hội:

- Trực tiếp nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ cán sự lớp. Giúp các em tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp. Từ đó các em có khả năng tiếp thu bài tốt hơn.

- Ngoài ra sáng kiến này giúp giáo viên bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như hiệu quả trong công tác chủ nhiệm.

V. TÍNH KHẢ THI (Áp dụng thực tiễn vào đơn vị)

- Sáng kiến mà tôi nghiên rất khả thi, có hiệu quả. Điều này thấy rõ sau 2 tháng thực hiện. Nề nếp của lớp đã có sự tiến bộ rõ rệt. Qua những kết quả trên cho thấy các em đã mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, có ý thức trong mọi mặt, đó sẽ là nền tảng để các em trở thành con ngoan trò giỏi, là tiền đề để các em vững bước lên các lớp tiếp theo và các cấp học cao hơn.

- Giúp cho mỗi giáo viên có thể vận dụng để rèn tính tự quản cho học sinh trong trường và ở các trường khác.

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN SÁNG KIẾN:

Thời gian thực hiện sáng kiến này từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024.

VII. KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN

Để thực hiện được sáng kiến kinh nghiệm này tôi sử dụng các nguồn kinh phí sau:

- Kinh phí từ phụ huynh học sinh đóng góp để thực hiện buổi hoạt động trải nghiệm, và các buổi tổ chức sinh nhật cho các con.
- Kinh phí từ các nguồn tài trợ để tham gia các buổi hoạt động ngoại khóa như Biểu diễn thời trang, làm sản phẩm STEM, Ngày hội đọc sách v.v..

Tuy nhiên mọi kinh phí đều không tốn kém vì các con chủ yếu sử dụng đồ tái chế trong buổi biểu diễn thời trang và làm sản phẩm STEM.

Nhìn chung kinh phí để thực hiện sáng kiến kinh nghiệm này rất thấp, không tốn kém có thể sử dụng được cho các lớp khác.

Phần 3: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Sau khi thực hiện đề tài này, tôi có một số kiến nghị, đề nghị sau:

- **Với Phòng Giáo dục và Đào tạo Ba Vì:**

Nên tổ chức thành chuyên đề nội dung này để phổ biến đến các trường trong huyện nhằm giúp giáo viên chủ nhiệm có tài liệu trong công tác quản lý học sinh, góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục.

- **Với nhà trường:**

Nên phổ biến sáng kiến này đến toàn thể các giáo viên chủ nhiệm, coi đây là một chuyên đề về công tác chủ nhiệm để giáo viên chủ nhiệm tham khảo, học tập, góp phần đưa nề nếp lớp chủ nhiệm ngày càng ổn định.

- **Với các giáo viên chủ nhiệm:**

Sau mỗi năm làm công tác chủ nhiệm, nên đúc rút những kinh nghiệm mà bản thân mình đã làm được để phổ biến đến đồng đội, giúp đồng chí mình có thêm nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp.

Như vậy, có thể nói, nhiệm vụ của người giáo viên, ngoài việc giảng dạy văn hoá còn phải giáo dục đạo đức cho học sinh. Xây dựng tập thể lớp vững mạnh sẽ là điều kiện thuận lợi để giáo dục đạo đức, đẩy mạnh phong trào học tập, làm cho không khí học tập thêm sôi nổi, mang lại hiệu quả cao.

Những kinh nghiệm trên của tôi là những việc làm thực tế tại trường tôi, nơi tôi đang công tác trong năm học 2023- 2024. Song những việc làm, kinh nghiệm đó còn có những hạn chế, rất mong được các đồng nghiệp đóng góp ý kiến cho bản sáng kiến của tôi được hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(Kí tên, đóng dấu)

Ba Vì ngày 30 tháng 4 năm 2024

Người viết sáng kiến

Kí tên

Nguyễn Thị Kim Huệ

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết Trung ương II khóa VIII- Đại hội Đảng lần thứ XI.
2. Luật Giáo dục.
3. Báo cáo sơ kết học kỳ I và báo cáo tổng kết năm học 2023 – 2024 của lớp 1B.
4. Kho học liệu của trường.

MỤC LỤC

STT	Nội dung	Trang
1	Phần 1. Đặt vấn đề	1
2	I.Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	1
3	1.Khách quan	1
4	2.Chủ quan	1
5	II. Mục tiêu của sáng kiến	2
6	III. Đối tượng nghiên cứu và thời gian thực nghiệm	2
7	IV. Phương pháp nghiên cứu	2
8	Phần 2: Nội dung	3
9	I.Hiện trạng của vấn đề	3
10	1. Cơ sở lí luận	3
11	2. Cơ sở thực tiễn	3
12	2.1.Thực trạng của lớp chủ nhiệm	3
13	2.2.Thực trạng của phụ huynh	3
14	2.3.Kết quả khảo sát đầu năm học 2023-2024.	4
15	II. Các biện pháp thực hiện	4
16	1. Biện pháp 1: Tìm hiểu hoàn cảnh học sinh	4
17	2. Biện pháp 2: Xây dựng đội ngũ cán sự lớp	4, 5
18	3. Biện pháp 3: Xây dựng lòng tin đối với học sinh	6
19	4. Biện pháp 4: Xây dựng đôi bạn cùng tiến	6, 7
20	5. Biện pháp 5: Tổ chức lớp học thân thiện như gia đình	7, 8, 9
21	6. Biện pháp 6: Xây dựng các nhóm tự quản khi tham gia ngoài trời.	10
22	Một số hình ảnh các con tham gia hoạt động trải nghiệm	11,12,13,14
23	7. Biện pháp 7: Phối hợp với tổ chức Đội, Sao nhi đồng và các lực lượng ngoài nhà trường.	15

24	III. Kết quả sau khi áp dụng	15,16,17
24	IV. Hiệu quả của sáng kiến	17
26	1.Hiệu quả khoa học	17
27	2.Hiệu quả về kinh tế	17
28	3.Hiệu quả về mặt xã hội	18
29	V. Tính khả thi	18
30	VI.Thời gian để thực hiện sáng kiến	18
31	VII. Kinh phí để thực hiện	18
32	Phần 3: Kết luận và khuyến nghị	19
33	Tài liệu tham khảo	20